

II. PHÂM HỘ TRÌ (*NĀTHAVAGGA*)¹⁴

I. KINH TRÚ XỨ' (*Senāsanasutta*) (A. V. 15)

11. Nay các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thành tựu năm chi phần, thân cận, chia sẻ trú xứ thành tựu năm chi phần, không bao lâu, do đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo thành tựu năm chi phần?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có lòng tin, tin tưởng ở sự giác ngộ của Như Lai: “Đây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn.”

Vị ấy ít bệnh, ít náo, sự tiêu hóa được điều hòa, không lạnh quá, không nóng quá, trung bình, hợp với tinh tấn.¹⁵

Vị ấy không lừa đảo, man trá, nêu rõ mình như chân đối với bậc Đạo sư, đối với các vị sáng suốt hay đối với các vị đồng Phạm hạnh.

Vị ấy sống tinh cần tinh tấn, từ bỏ các pháp bất thiện, thành tựu các pháp thiện, nỗ lực, kiên trì, tinh tấn, không từ bỏ gánh nặng trong các pháp thiện.¹⁶

Vị ấy có trí tuệ, thành tựu trí tuệ về sanh diệt [của các pháp], thể nhập Thánh quyết trạch¹⁷ đưa đến chơn chánh đoạn diệt khổ đau.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thành tựu năm chi phần.

Này các Tỷ-kheo, như thế nào là trú xứ thành tựu năm chi phần?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, trú xứ không quá xa, không quá gần, thuận tiện cho việc đi và đến.

Ban ngày không đông đúc, ban đêm không ồn ào, không huyền ảo.

Ít xúc chạm với ruồi, muỗi, gió, sức nóng mặt trời và các loại rần rít.

Tại trú xứ ấy, tìm được không mệt nhọc các vật dụng như y áo, đồ ăn khát thực, sàng tọa, được phẩm trị bệnh.

Tại trú xứ ấy, các Trưởng lão Tỷ-kheo đến ở là những bậc nghe nhiều,

¹⁴ *Nātha*. Như tên gọi cư sĩ Anāthapiṇḍika nghĩa là người giúp đỡ cho những ai đang cần sự giúp đỡ.

¹⁵ *Majjhimāya padhānakkhamāya*.

¹⁶ Xem KS. V. 173.

¹⁷ Xem KS. V. 175.

được trao truyền kinh điển, là những bậc trì Pháp, trì Luật, trì Toát yếu, thường thường đến các vị ấy tìm hiểu, hỏi han: “Thưa Tôn giả, cái này là thế nào? Ý nghĩa cái này là gì?” Các Tôn giả ấy mở rộng những gì chưa mở rộng, trình bày những gì chưa trình bày, đối với những vấn đề còn khởi lên những nghi vấn, vị ấy giải tỏa các nghi vấn ấy.

Này các Tỷ-kheo, trú xứ như vậy thành tựu năm chi phần.

Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thành tựu năm chi phần, thân cận, chia sẻ trú xứ thành tựu năm chi phần, không bao lâu, do đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí có thể chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát.

II. KINH NĂM CHI PHẦN (*Pañcāṅgasutta*) (A. V. 16)

12. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đoạn tận năm chi phần, thành tựu năm chi phần, được gọi trong Pháp và Luật này là vị toàn hảo, đã thành tựu viên mãn, là bậc tối thượng.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo đoạn tận năm chi phần?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đoạn tận dục tham, đoạn tận sân, đoạn tận hôn trầm thụy miên, đoạn tận trạo hối, đoạn tận nghi. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo đoạn tận năm chi phần.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo thành tựu năm chi phần?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thành tựu vô học giới uẩn, thành tựu vô học định uẩn, thành tựu vô học tuệ uẩn, thành tựu vô học giải thoát uẩn, thành tựu vô học giải thoát tri kiến uẩn. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo thành tựu năm chi phần.

Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đoạn tận năm chi phần, thành tựu năm chi phần, được gọi trong Pháp và Luật này là vị toàn hảo, đã thành tựu viên mãn, là bậc tối thượng.

Không dục tham, không sân,
Không hôn trầm thụy miên,
Không trạo cử, không nghi,
Tỷ-kheo hoàn toàn không.
Với vô học giới uẩn,
Định uẩn và tuệ uẩn,
Đầy đủ với giải thoát,
Với tri kiến như vậy.
Vị Tỷ-kheo như vậy,
Đầy đủ năm chi phần,
Đoạn tận năm chi phần,
Trong Pháp và Luật này,
Được gọi vị đầy đủ,
Hoàn toàn mọi phương diện.

III. KINH CÁC KIẾT SỬ (*Samyojanasutta*) (A. V. 17)

13. Nay các Tỷ-kheo, có mười kiết sử này. Thế nào là mười? Năm hạ phần kiết sử, năm thượng phần kiết sử.

Thế nào là năm hạ phần kiết sử? Thân kiến, nghi, giới cấm thủ, dục tham, sân. Đây là năm hạ phần kiết sử.

Thế nào là năm thượng phần kiết sử? Sắc ái, vô sắc ái, mạn, trạo cử, vô minh. Đây là năm thượng phần kiết sử.

Nay các Tỷ-kheo, đây là mười kiết sử.

IV. KINH TÂM HOANG VU (*Cetokhilasutta*)¹⁸ (A. V. 17)

14. Nay các Tỷ-kheo, với Tỷ-kheo hay Tỷ-kheo-ni nào năm tâm hoang vu chưa được đoạn tận, năm tâm triển phược chưa được cắt đứt, với vị ấy, đêm đến hay ngày đến, chờ đợi là sự tổn giảm trong các thiện pháp, không phải là tăng trưởng.

Như thế nào là năm tâm hoang vu chưa được đoạn tận?

Này các Tỷ-kheo, ở đây Tỷ-kheo nào nghi ngờ bậc Đạo sư, do dự, không quyết đoán, không có tịnh tín. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào nghi ngờ bậc Đạo sư, do dự, không quyết đoán, không có tịnh tín, thời tâm vị ấy không hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn. Nếu tâm của ai không hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn, như vậy là tâm hoang vu thứ nhất chưa được đoạn tận.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào nghi ngờ Pháp, do dự, không quyết đoán, không có tịnh tín. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào nghi ngờ Pháp, do dự, không quyết đoán, không có tịnh tín, thời tâm vị ấy không hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn. Nếu tâm của ai không hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn, như vậy là tâm hoang vu thứ hai chưa được đoạn tận.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào nghi ngờ Tăng, do dự, không quyết đoán, không có tịnh tín. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào nghi ngờ Tăng, do dự, không quyết đoán, không có tịnh tín, thời tâm vị ấy không hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn. Nếu tâm của ai không hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn, như vậy là tâm hoang vu thứ ba chưa được đoạn tận.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào nghi ngờ các học pháp, do dự, không quyết đoán, không có tịnh tín. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào nghi ngờ các học pháp, do dự, không quyết đoán, không có tịnh tín, thời tâm vị ấy không hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn. Nếu tâm của ai không hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn, như vậy là tâm hoang vu thứ tư chưa được đoạn tận.

¹⁸ Tham chiếu: *Tăng. 增* (T.02. 0125.51.4. 0817a16); *Thập thượng kinh* 十上經 (T.01. 0001.10. 0052c17); *Tâm uế kinh* 心穢經 (T.01. 0026.206. 0780b15); *A-tỳ-đạt-ma Tập dị môn luận* 阿毘達磨集異門足論 (T.26. 1536.12. 0416a22).

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào phần nộ đối với các vị đồng Phạm hạnh, không có hoan hỷ, tâm tư chống đối, cứng rắn. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào phần nộ đối với các vị đồng Phạm hạnh, không có hoan hỷ, tâm tư chống đối, cứng rắn, thời tâm của vị này không hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn. Nếu tâm của ai không hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn, như vậy là tâm hoang vu thứ năm chưa được đoạn tận.

Như vậy là năm tâm hoang vu chưa được đoạn tận.

Thế nào là năm tâm triền phược chưa được cắt đứt?

Này các Tỷ-kheo, ở đây, vị Tỷ-kheo đối với những dục, không phải không tham ái, không phải không tham dục, không phải không ái luyến, không phải không khao khát, không phải không nhiệt nã, không phải không khát ái. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào đối với những dục, không phải không tham ái... không phải không khát ái, thời tâm của vị ấy không hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn. Nếu tâm của ai không hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn, như vậy là tâm triền phược thứ nhất chưa được cắt đứt.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào đối với tự thân, không phải không tham ái... như vậy là tâm triền phược thứ hai chưa được cắt đứt.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào đối với các sắc pháp, không phải không tham ái... như vậy là tâm triền phược thứ ba chưa được cắt đứt.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào ăn cho đến thỏa thuê, cho đến bụng chứa đầy, sống thiên về khoái lạc sàng tọa, khoái lạc ngủ nghỉ, khoái lạc thụ miên. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào ăn cho đến thỏa thuê, cho đến bụng chứa đầy... như vậy là tâm triền phược thứ tư chưa được cắt đứt.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào sống Phạm hạnh với mong cầu được sanh thiên giới, có ý nghĩ: “Ta với giới này, với hạnh này, với khổ hạnh này, hay với Phạm hạnh này sẽ được sanh làm chư thiên này hay chư thiên khác.” Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào sống Phạm hạnh... như vậy là tâm triền phược thứ năm chưa được cắt đứt.

Như vậy là năm tâm triền phược chưa được cắt đứt.

Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo hay Tỷ-kheo-ni nào, năm tâm hoang vu này chưa được đoạn tận, năm tâm triền phược này chưa được cắt đứt, với vị ấy, đêm đến hay ngày đến, chờ đợi là sự tổn giảm trong các thiện pháp, không phải là sự tăng trưởng.

Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo hay Tỷ-kheo-ni nào năm tâm hoang vu đã được đoạn tận, năm tâm triền phược đã được cắt đứt, với vị ấy, đêm đến hay ngày đến, chờ đợi là sự lớn mạnh trong các thiện pháp, không phải là sự tổn giảm.

Thế nào là năm tâm hoang vu đã được đoạn tận?

Này các Tỷ-kheo, ở đây, Tỷ-kheo nào không nghi ngờ bậc Đạo sư, không do dự, quyết đoán, tịnh tín. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào không nghi ngờ bậc

Đạo sư, không do dự, quyết đoán, tịnh tín, thời tâm vị ấy hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn. Nếu tâm của ai hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn, như vậy là tâm hoang vu thứ nhất đã được đoạn tận.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào không nghi ngờ Pháp... không nghi ngờ Tăng... không nghi ngờ học pháp, không do dự, quyết đoán, tịnh tín. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào không nghi ngờ học pháp, không do dự, quyết đoán, tịnh tín, thời tâm vị ấy hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn. Nếu tâm của ai hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn, như vậy là tâm hoang vu thứ tư đã được đoạn tận.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào không phần nộ đối với các vị đồng Phạm hạnh, hoan hỷ, tâm tư không chống đối, không cứng rắn. Tỷ-kheo nào không phần nộ đối với các vị đồng Phạm hạnh, hoan hỷ, tâm tư không chống đối, không cứng rắn, thời tâm vị ấy hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn. Nếu tâm của ai hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn, như vậy là tâm hoang vu thứ năm đã được đoạn tận.

Như vậy là năm tâm hoang vu đã được đoạn tận.

Thế nào là năm tâm triền phược đã được cắt đứt?

Này các Tỷ-kheo, ở đây, Tỷ-kheo đối với những dục, không có tham ái, không có tham dục, không có ái luyến, không có khao khát, không có nhiệt não, không có khát ái. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào đối với những dục, không có tham ái, không có tham dục, không có ái luyến, không có khao khát, không có nhiệt não, không có khát ái, thời tâm vị ấy hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn. Nếu tâm của ai hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn, như vậy là tâm triền phược thứ nhất đã được cắt đứt.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào đối với tự thân, không có tham ái... như vậy là tâm triền phược thứ hai đã được cắt đứt.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào đối với các sắc pháp, không có tham ái... như vậy là tâm triền phược thứ ba đã được cắt đứt.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào không ăn cho đến thỏa thuê, cho đến bụng chứa đầy, không thiên nặng về khoái lạc sàng tọa, khoái lạc ngủ nghỉ, khoái lạc thụ miên, không có tham ái... như vậy là tâm triền phược thứ tư đã được cắt đứt.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào sống Phạm hạnh, không mong cầu được sanh thiên giới với ý nghĩ: “Ta với giới này, với hạnh này, với khổ hạnh này, hay với Phạm hạnh này, sẽ được sanh làm chư thiên này hay chư thiên khác.” Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào sống Phạm hạnh, không mong cầu được sanh thiên giới với ý nghĩ: “Ta với giới này, với hạnh này, với khổ hạnh này, hay với Phạm hạnh này, sẽ được sanh làm chư thiên này hay chư thiên khác”, thời tâm vị ấy hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn. Nếu tâm của ai hướng về nhiệt tâm, chuyên chú, kiên trì, tinh tấn, như vậy là tâm triền phược thứ năm đã được cắt đứt.

Như vậy là năm tâm triền phược đã được cắt đứt.

Này các Tỷ-kheo, với Tỷ-kheo hay Tỷ-kheo-ni nào, năm tâm hoang vu đã được đoạn tận, năm tâm triền phược này đã được cắt đứt, với vị ấy, đêm đến hay ngày đến, chờ đợi là sự lớn mạnh trong thiện pháp, không phải là sự tổn giảm. Ví như, này các Tỷ-kheo, trong độ trăng tròn,¹⁹ đêm đến hay ngày đến, mặt trăng được tăng trưởng về dung sắc, được tăng trưởng về hình tròn, được tăng trưởng về ánh sáng, được tăng trưởng về bề cao, bề rộng của quỹ đạo. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, với Tỷ-kheo hay Tỷ-kheo-ni nào, năm tâm hoang vu đã được đoạn tận, năm tâm triền phược đã được cắt đứt, với vị ấy, đêm đến hay ngày đến, chờ đợi là sự lớn mạnh trong các thiện pháp, không phải là sự tổn giảm.

V. KINH KHÔNG PHÓNG DẬT (*Appamādasutta*) (A. V. 21)

15. Này các Tỷ-kheo, cho đến các loài hữu tình không chân, hay hai chân, hay bốn chân, hay nhiều chân, hay có sắc, hay không sắc, hay có tướng, hay không tướng, hay phi tướng phi phi tướng, Như Lai được gọi là tối thượng giữa họ, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phạm có những thiện pháp nào, tất cả những pháp ấy đều lấy không phóng dật làm căn bản, lấy không phóng dật làm chỗ quy tụ, không phóng dật được gọi là tối thượng trong các pháp ấy.²⁰

Ví như, này các Tỷ-kheo, phạm có những dấu chân của các loại chúng sanh bộ hành nào,²¹ tất cả đều hội tụ trong dấu chân con voi và dấu chân con voi được gọi là tối thượng trong tất cả loại dấu chân, tức là về phần to lớn. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phạm có những thiện pháp nào, tất cả những pháp ấy đều lấy không phóng dật làm căn bản, lấy không phóng dật làm chỗ quy tụ, không phóng dật được gọi là tối thượng trong tất cả thiện pháp.

Ví như, các đòn tay nào của một ngôi nhà có nóc nhọn, tất cả đều đi đến mái nhọn, hướng đến mái nhọn, quy tụ vào mái nhọn, mái nhọn đối với chúng được gọi là tối thượng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phạm có những thiện pháp nào, tất cả những pháp ấy đều lấy không phóng dật làm căn bản, lấy không phóng dật làm chỗ quy tụ, không phóng dật được gọi là tối thượng trong tất cả thiện pháp.

Ví như, này các Tỷ-kheo, phạm có những loại rễ hương nào, loại mù keo đen²² được gọi là tối thượng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phạm có những thiện pháp nào... trong tất cả các thiện pháp.

Ví như, này các Tỷ-kheo, phạm có những loại lõi hương nào, loại Chiên-đàn đỏ được gọi là tối thượng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phạm có những thiện pháp nào... trong tất cả thiện pháp.

¹⁹ Xem A. V. 121; GS. V. 83 (kinh 67 ở sau); S. II. 106; KS. II. 139.

²⁰ Xem A. II. 34; III. 35.

²¹ *Jaṅgalā*. Xem KS. V. 34ff.

²² *Kālānūsāriya*: Một loại mù keo đen đặc chảy từ một loại cây ở *Sumatra*, không phải là Chiên-đàn đen.

Ví như, này các Tỷ-kheo, phàm có những loại hương nào, vũ quý hoa được gọi là tối thượng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phàm có những thiện pháp nào... trong tất cả thiện pháp.

Ví như, này các Tỷ-kheo, phàm có những tiểu vương nào, tất cả đều tùy thuộc Chuyển Luân Vương, Chuyển Luân Vương đối với họ được gọi là tối thượng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phàm có những thiện pháp nào... trong tất cả thiện pháp.

Ví như, này các Tỷ-kheo, phàm ánh sáng của loại sao nào, tất cả đều không bằng một phần mười sáu ánh sáng của mặt trăng, ánh sáng mặt trăng đối với chúng được gọi là tối thượng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phàm có những thiện pháp nào... trong tất cả thiện pháp.

Ví như, này các Tỷ-kheo, vào mùa thu, khi hư không mở rộng, không có mây mù, mặt trời vươn thẳng lên trời không, quét sạch mọi tối tăm trên trời, chói sáng, rực sáng, bùng sáng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phàm có những thiện pháp nào... trong tất cả thiện pháp.

Ví như, này các Tỷ-kheo, phàm có con sông lớn nào, ví như sông Hằng, sông Yamunā, sông Aciravatī, sông Sarabhū, sông Mahī, tất cả con sông ấy đều đi đến biển, hướng đến biển, thuận xuôi về biển, hướng nhập vào biển, biển lớn được gọi là tối thượng với chúng. Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, phàm có những thiện pháp nào, tất cả những pháp ấy lấy không phóng dật làm căn bản, lấy không phóng dật làm chỗ quy tụ, không phóng dật được gọi là tối thượng trong các pháp ấy.

VI. KINH ĐÁNG ĐƯỢC CUNG KÍNH CÚNG DƯỜNG

(*Āhuneyyasutta*)²³ (A. V. 23)

16. Này các Tỷ-kheo, mười hạng người này đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chấp tay, là vô thượng phước điền ở đời. Thế nào là mười? Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác; bậc Độc Giác; bậc Giải Thoát Cả Hai Phần; bậc Tuệ Giải Thoát; bậc Thân Chứng; bậc Kiến Chí; bậc Tín Giải Thoát; bậc Tùy Pháp Hành; bậc Tùy Tín Hành; bậc Chuyển Tánh.

Này các Tỷ-kheo, mười hạng người này đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chấp tay, là vô thượng phước điền ở đời.

VII. KINH VỊ HỘ TRÌ THỨ NHẤT (*Paṭhamanāthasutta*)²⁴ (A. V. 23)

17. Này các Tỷ-kheo, hãy trú với vị hộ trì, chớ trú không có vị hộ trì. Này các Tỷ-kheo, đau khổ là người sống không có vị hộ trì. Này các Tỷ-kheo, mười pháp này tạo thành vị hộ trì. Thế nào là mười?

²³ Tham chiếu: *Tăng. 增* (T.02. 0125.44.8. 0767b27).

²⁴ Tham chiếu: *Trụ pháp kinh 住法經* (T.01. 0026.95. 0577b02).

Này các Tỷ-kheo, ở đây Tỷ-kheo có giới, sống chế ngự với sự chế ngự của Giới bốn (*Pātimokkha*), đầy đủ oai nghi, chánh hạnh, thấy nguy hiểm trong những lỗi nhỏ nhặt, chấp nhận và tu học trong các học pháp. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào có giới, sống chế ngự với sự chế ngự của Giới bốn (*Pātimokkha*), đầy đủ oai nghi, chánh hạnh, thấy nguy hiểm trong những lỗi nhỏ nhặt, chấp nhận và tu học trong các học pháp, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nghe nhiều, thọ trì những gì đã nghe, chất chứa những gì đã nghe; những pháp nào sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn, có nghĩa, đề cao đời sống Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh; những pháp ấy, vị ấy đã nghe nhiều, đã thọ trì, đã tụng đọc bằng lời, đã quán sát với ý, đã thể nhập với chánh kiến. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào nghe nhiều, ... thể nhập với chánh kiến, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo làm bạn với thiện hữu, thân với thiện hữu, giao thiệp với thiện hữu. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào làm bạn với thiện hữu, thân với thiện hữu, giao thiệp với thiện hữu, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo dễ nói, thành tựu những pháp tác thành người dễ nói, kham nhẫn và khéo chấp nhận những lời giáo giới. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào dễ nói, thành tựu những pháp tác thành người dễ nói, kham nhẫn và khéo chấp nhận những lời giáo giới, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo, phạm có những công việc gì cần phải làm, hoặc lớn, hoặc nhỏ đối với các vị đồng Phạm hạnh, ở đây, vị ấy khéo léo và tinh cần, thành tựu sự quán sát các phương tiện, vừa đủ để làm, vừa đủ để tổ chức. Này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nào, phạm có những công việc gì... vừa đủ để tổ chức, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ưa pháp, cùng nói chuyện một cách dễ thương,²⁵ hân hoan trong Thắng pháp, trong Thắng luật. Này các Tỷ-kheo, phạm Tỷ-kheo nào ưa pháp, cùng nói chuyện một cách dễ thương, hân hoan trong Thắng pháp, trong Thắng luật, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo sống tinh cần tinh tấn, đoạn trừ các pháp bất thiện, làm cho đầy đủ các thiện pháp, nỗ lực kiên trì, không bỏ rơi gánh nặng đối với các thiện pháp. Này các Tỷ-kheo, phạm Tỷ-kheo nào sống tinh cần tinh tấn, đoạn trừ các pháp bất thiện, làm cho đầy đủ các thiện pháp, nỗ lực kiên trì, không bỏ rơi gánh nặng đối với các thiện pháp, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo biết đủ đối với các vật dụng như y, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh. Này các Tỷ-kheo, phạm Tỷ-kheo nào biết đủ đối với các vật dụng như y, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

²⁵ *Piyasamudāhāra*. AA. V. 6 giải thích là sự chú tâm khi nghe người khác nói và cũng ưa bày tỏ quan điểm của mình trước mọi người.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo chánh niệm, thành tựu niệm tuệ tối thắng, ức niệm, tùy niệm việc đã làm từ lâu, đã nói từ lâu. Này các Tỷ-kheo, phạm Tỷ-kheo nào chánh niệm... đã nói từ lâu, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có trí tuệ, thành tựu với trí tuệ về sanh diệt, trí tuệ thuộc bậc Thánh, thể nhập và hướng đến chơn chánh đoạn tận khổ đau. Này các Tỷ-kheo, phạm Tỷ-kheo nào có trí tuệ... đoạn tận khổ đau, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

Này các Tỷ-kheo, hãy trú với vị hộ trì, chớ trú không có vị hộ trì. Này các Tỷ-kheo, đau khổ là người trú không có vị hộ trì.

Này các Tỷ-kheo, đây là mười pháp tác thành vị hộ trì.

VIII. KINH VỊ HỘ TRÌ THỨ HAI (*Dutiyānāthasutta*)²⁶ (A. V. 25)

18. Như vậy tôi nghe...

Này các Tỷ-kheo, hãy trú với vị hộ trì, chớ trú không có vị hộ trì. Đau khổ, này các Tỷ-kheo, là người trú không có vị hộ trì. Này các Tỷ-kheo, có mười pháp tác thành vị hộ trì này. Thế nào là mười?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là người có giới... chấp nhận và học tập trong các học pháp, nghĩ rằng: “Thật sự có giới là Tỷ-kheo này. Vị này trú, được bảo vệ với sự bảo vệ của Giới bổn (*Pātimokkha*), đầy đủ oai nghi chánh hạnh, thấy sợ hãi trong các lỗi nhỏ nhất, chấp nhận và học tập trong các học pháp.” Các trưởng lão Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng nói đến, đáng được giáo giới. Các trung niên Tỷ-kheo... Các tân học Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng được nói đến, đáng được giáo giới. Với vị ấy, được các trưởng lão Tỷ-kheo thương tưởng, được các trung niên Tỷ-kheo thương tưởng, được các tân học Tỷ-kheo thương tưởng, chờ đợi là sự lớn mạnh trong các thiện pháp, không phải là sự tổn giảm, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo là vị nghe nhiều... khéo thông đạt nhờ chánh kiến, nghĩ rằng: “Thật sự Tỷ-kheo này là vị nghe nhiều, thọ trì những gì đã nghe, chất chứa những gì đã nghe; những pháp ấy sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn, có nghĩa, đề cao đời sống Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh; những pháp ấy, vị ấy đã nghe nhiều, đã thọ trì, đã tụng đọc bằng lời, đã quán sát bằng ý, khéo thông đạt nhờ chánh kiến.” Các trưởng lão Tỷ-kheo... Các trung niên Tỷ-kheo... Các tân học Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng được nói đến, đáng được giáo giới. Với vị ấy, được các trưởng lão Tỷ-kheo thương tưởng, được các trung niên Tỷ-kheo thương tưởng, được các tân học Tỷ-kheo thương tưởng, chờ đợi là sự lớn mạnh trong các thiện pháp, không phải là sự tổn giảm, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo làm bạn với thiện hữu, thân với thiện hữu, giao thiệp với thiện hữu, nghĩ rằng: “Thật sự Tỷ-kheo này làm bạn với

²⁶ Tham chiếu: *Trụ pháp kinh* 住法經 (T.01. 0026.95. 0577b02).

thiện hữu, thân với thiện hữu, giao thiệp với thiện hữu.” Các trưởng lão Tỷ-kheo... Các trung niên Tỷ-kheo... Các tân học Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng được nói đến, đáng được giáo giới. Với vị ấy... tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo dễ nói, thành tựu những pháp tác thành người dễ nói, kham nhẫn và khéo chấp nhận những lời giáo giới nghĩ rằng: “Thật sự Tỷ-kheo này, dễ nói, thành tựu những pháp tác thành người dễ nói, kham nhẫn và khéo chấp nhận những lời giáo giới.” Các trưởng lão Tỷ-kheo... Các trung niên Tỷ-kheo... Các tân học Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng được nói đến, đáng được giáo giới. Với vị ấy... tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo, phạm có những công việc gì cần phải làm, hoặc lớn, hoặc nhỏ đối với các đồng Phạm hạnh, ở đây, vị ấy khéo léo và tinh cần, thành tựu suy tư đến các phương tiện vừa đủ để làm, vừa đủ để tổ chức. Các trưởng lão Tỷ-kheo... Các trung niên Tỷ-kheo... Các tân học Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng được nói đến, đáng được giáo giới. Với vị ấy... tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo ưa pháp, cùng nói chuyện một cách dễ thương, hân hoan trong Thắng pháp, Thắng luật, nghĩ rằng: “Thật sự vị Tỷ-kheo này ưa pháp, cùng nói chuyện một cách dễ thương, hân hoan trong Thắng pháp, Thắng luật.” Các trưởng lão Tỷ-kheo... Các trung niên Tỷ-kheo... Các tân học Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng được nói đến, đáng được giáo giới. Với vị ấy... tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ưa sống tinh cần tinh tấn, đoạn trừ các pháp bất thiện, làm cho đầy đủ các thiện pháp, nỗ lực kiên trì, không bỏ rơi gánh nặng đối với các thiện pháp, nghĩ rằng: “Thật sự Tỷ-kheo này sống tinh cần tinh tấn, đoạn trừ các pháp bất thiện, làm cho đầy đủ các thiện pháp, nỗ lực kiên trì, không bỏ rơi gánh nặng đối với các thiện pháp.” Các trưởng lão Tỷ-kheo... Các trung niên Tỷ-kheo... Các tân học Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng được nói đến, đáng được giáo giới. Với vị ấy... tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo biết đủ với các vật dụng như y, ẩm thực, sàng tọa, được phẩm trị bệnh, nghĩ rằng: “Thật sự Tỷ-kheo này biết đủ với các vật dụng như y, ẩm thực, sàng tọa, được phẩm trị bệnh.” Các trưởng lão Tỷ-kheo... Các trung niên Tỷ-kheo... Các tân học Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng được nói đến, đáng được giáo giới. Với vị ấy... tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo chánh niệm, thành tựu niệm tuệ tối thắng, ức niệm, tùy niệm việc đã làm, đã nói từ lâu, nghĩ rằng: “Thật sự Tỷ-kheo này chánh niệm, thành tựu niệm tuệ tối thắng... đã làm, đã nói từ lâu.” Các trưởng lão Tỷ-kheo... Các trung niên Tỷ-kheo... Các tân học Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng được nói đến, đáng được giáo giới. Với vị ấy... tác thành vị hộ trì.

Lại nữa, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có trí tuệ, thành tựu trí tuệ về sanh diệt, thể nhập Thánh quyết trạch, đưa đến chon chánh đoạn diệt khổ đau, nghĩ rằng:

“Thật sự Tỷ-kheo này có trí tuệ, thành tựu trí tuệ về sanh diệt, thể nhập Thánh quyết trạch, đưa đến chơn chánh đoạn diệt khổ đau.” Các trưởng lão Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng được nói đến, đáng được giáo giới. Các trung niên Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng được nói đến, đáng được giáo giới. Các tân học Tỷ-kheo nghĩ đến Tỷ-kheo ấy đáng được nói đến, đáng được giáo giới. Với vị ấy, được các trưởng lão Tỷ-kheo thương tưởng, được các trung niên Tỷ-kheo thương tưởng, được các tân học Tỷ-kheo thương tưởng, chờ đợi là sự lớn mạnh trong các thiện pháp, không phải là sự tổn giảm, đây là pháp tác thành vị hộ trì.

Này các Tỷ-kheo, hãy trú có vị hộ trì, chớ trú không có vị hộ trì. Đau khổ, này các Tỷ-kheo, là người trú không có vị hộ trì.

Này các Tỷ-kheo, đây là mười pháp tác thành vị hộ trì.

IX. KINH THÁNH CƯ THỨ NHẤT (*Paṭhamaariyāvāsasutta*) (A. V. 29)

19. Này các Tỷ-kheo, có mười Thánh cư²⁷ này, với những Thánh cư này, các bậc Thánh đã sống, đang sống và sẽ sống. Thế nào là mười?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đoạn tận năm chi phần, thành tựu sáu chi phần, hộ trì một sự, đầy đủ bốn y cứ,²⁸ trừ khử sự thật cá nhân, đã đoạn tận hoàn toàn các tâm cầu,²⁹ các tư duy không có uế trước, thân hành được khinh an, tâm được khéo giải thoát, tuệ được khéo giải thoát.

Này các Tỷ-kheo, đây là mười Thánh cư, với những Thánh cư này, các bậc Thánh đã sống, đang sống và sẽ sống.

X. KINH THÁNH CƯ THỨ HAI (*Dutiyaariyāvāsasutta*)³⁰ (A. V. 29)

20. Một thời, Thế Tôn trú giữa dân chúng Kuru, tại một thị trấn của bộ tộc Kuru, gọi là Kammāsadhamma. Ở đây, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo... Thế Tôn nói như sau:

– Này các Tỷ-kheo, có mười Thánh cư này; với những Thánh cư này, các vị Thánh đã sống, đang sống và sẽ sống. Thế nào là mười?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đoạn tận năm chi phần, thành tựu sáu chi phần, hộ trì một sự, đầy đủ bốn y cứ, trừ khử sự thật cá nhân, đã đoạn tận hoàn toàn các tâm cầu, các tư duy không có uế trước, thân hành được khinh an, tâm được khéo giải thoát, tuệ được khéo giải thoát.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo đã đoạn tận năm chi phần?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đoạn tận dục tham, đoạn tận sân, đoạn

²⁷ Thánh cư này được Vua Ásoka khắc vào bia ký Bhabra đề các Tỷ-kheo y cứ hành trì. Xem D. III. 269; GS. V. 21.

²⁸ *Caturāpasseno. Apassaya*: Cái gối, cái nệm. Xem D. III. 216.

²⁹ AA. V. 10: *Samavayasatthesanoti ettha avayāti anūnā, satthāti vissatthā* (“Đã đoạn tận hoàn toàn các tâm cầu”: Trong trường hợp này, avayā là hoàn toàn, satthā là gạt bỏ, đoạn tận). Xem GS. II. 48.

³⁰ Tham chiếu: *Tăng. 增* (T.02. 0125.46.2. 775c19); *Tap. 雜* (T.02. 0099.71. 0018b28).

tận hôn trầm thụy miên, đoạn tận trạo hối, đoạn tận nghi. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo đoạn tận năm chi phần.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo thành tựu sáu chi phần?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo khi mắt thấy sắc, không có hân hoan, không có thất vọng, trú xả, chánh niệm tỉnh giác; khi tai nghe tiếng, không có hân hoan, không có thất vọng, trú xả, chánh niệm tỉnh giác; khi mũi ngửi hương, không có hân hoan, không có thất vọng, trú xả, chánh niệm tỉnh giác; khi lưỡi nếm vị, không có hân hoan, không có thất vọng, trú xả, chánh niệm tỉnh giác; khi thân cảm xúc, không có hân hoan, không có thất vọng, trú xả, chánh niệm tỉnh giác; khi ý biết pháp, không có hân hoan, không có thất vọng, trú xả, chánh niệm tỉnh giác. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo thành tựu sáu chi phần.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo hộ trì một sự?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thành tựu với tâm được niệm hộ trì. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo hộ trì một sự.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo đầy đủ bốn y cứ?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có dẫn đo thân cận một sự, có dẫn đo kham nhẫn một sự, có dẫn đo tránh né một sự, có dẫn đo trừ khử một sự. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo đầy đủ bốn y cứ.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo trừ khử sự thật cá nhân?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, đối với những sự thật sai biệt phổ thông được các Sa-môn, Bà-la-môn phổ thông chấp nhận như: “Thế giới là thường còn, thế giới là không thường còn; thế giới có giới hạn, thế giới không giới hạn; sinh mạng với thân thể là một, sinh mạng với thân thể là khác; Như Lai có tồn tại sau khi chết, Như Lai không tồn tại sau khi chết; Như Lai có tồn tại và không có tồn tại sau khi chết, Như Lai không tồn tại và không không tồn tại sau khi chết.” Tất cả những tin tưởng được trừ diệt, trừ bỏ, xả bỏ, quăng bỏ, giải tỏa, đoạn tận, từ bỏ. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo trừ khử những sự thật cá nhân.

Và này các Tỷ-kheo, như thế là Tỷ-kheo đã được tận đoạn hoàn toàn các tâm cầu?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã đoạn tận dục tâm cầu, đã đoạn tận hữu tâm cầu, Phạm hạnh tâm cầu được khinh an. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo đã đoạn tận hoàn toàn các tâm cầu.

Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là Tỷ-kheo có các tư duy không có uế trước?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đã đoạn tận dục tư duy, đã đoạn tận sân tư duy, đã đoạn tận hại tư duy. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo có các tư duy không có uế trước.

Và này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo tâm hành được khinh an?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đoạn lạc đoạn khổ, chấm dứt hỷ ưu đã

cảm thọ trước, chúng đạt và an trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo tâm hành được khinh an.

Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là Tỷ-kheo tâm được khéo giải thoát?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tâm được giải thoát khỏi tham, tâm được giải thoát khỏi sân, tâm được giải thoát khỏi si. Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo tâm được khéo giải thoát.

Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là Tỷ-kheo với tuệ khéo giải thoát?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo biết rằng: “Tham ái đã được đoạn tận nơi ta, được chặt đứt từ gốc rễ, làm thành như thân cây Sāla, làm cho không thể tái sanh, làm cho không thể sanh khởi trong tương lai”; rõ biết rằng: “Sân đã được đoạn tận nơi ta... trong tương lai”; rõ biết rằng: “Si đã được đoạn tận nơi ta, được chặt đứt từ gốc rễ, làm thành như thân cây Sāla, làm cho không thể tái sanh, làm cho không thể sanh khởi trong tương lai.” Như vậy, này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo với tuệ khéo giải thoát.

Này các Tỷ-kheo, tất cả những vị Thánh nào trong quá khứ đã sống theo Thánh cư, tất cả những vị ấy đã sống theo mười Thánh cư này. Này các Tỷ-kheo, tất cả những vị Thánh nào trong tương lai sẽ sống theo Thánh cư, tất cả những vị ấy sẽ sống theo mười Thánh cư này. Này các Tỷ-kheo, tất cả những vị Thánh nào trong hiện tại đang sống theo Thánh cư, tất cả những vị ấy đang sống theo mười Thánh cư này.

Này các Tỷ-kheo, đây là mười Thánh cư mà các vị Thánh đã sống, đang sống và sẽ sống.

